

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 03 THÁNG
Quý II năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học phổ thông Măng Đen công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý II năm 2026 như sau:

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	28.007	5.596		
I	Nguồn ngân sách trong nước	28.007	5.596		
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	28.007	5.596		
1.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	13.513	3.162		
1.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	14.494	2.434		

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 06 THÁNG NĂM 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học phổ thông Măng Đen công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý II năm 2026 như sau:

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	28.007	10.561	37,71%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	28.007	10.561	37,71%	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	28.007	10.561	37,71%	
1.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	13.513	5.834	43,17%	
1.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	14.494	4.727	32,61%	

